

Số: 50/NQ-ĐHNT

Khánh Hòa, ngày 26 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật các chương trình đào tạo đại học đã được kiểm định và công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục của Trường Đại học Nha Trang

HỘI ĐỒNG TRƯỜNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 155/CP ngày 16/8/1966 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập và quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Thủy sản nay là Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018 và Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định 111/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 14/2024/TT-BGD-ĐT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật và phương pháp định giá dịch vụ giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 32/NQ-ĐHNT ngày 03/12/2024 của Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Nha Trang; Nghị quyết số 13/NQ-ĐHNT ngày 10/7/2025 và Nghị quyết số 33/NQ-ĐHNT ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng trường về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Nghị quyết số 46/NQ-ĐHNT ngày 26/12/2025 của Hội đồng trường về Phiên họp thứ XXI, nhiệm kỳ 2020-2025; Nghị quyết số 39/NQ-ĐHNT ngày 20/9/2020 của Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế Tài chính.

Xét đề nghị của Hiệu trưởng tại Tờ trình số 1409/TTr-ĐHNT ngày 23/12/2025 về đề nghị Hội đồng trường ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật các chương trình đào tạo của Trường Đại học Nha Trang.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này định mức kinh tế - kỹ thuật của 41 chương trình đào tạo trình độ đại học đã được kiểm định và công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục của Trường Trường Đại học Nha Trang, bao gồm:

1. Định mức kinh tế - kỹ thuật của chương trình đào tạo ngành Nuôi trồng thủy sản.
2. Định mức kinh tế - kỹ thuật của chương trình đào tạo ngành Nuôi trồng thủy sản - Minh Phú.
3. Định mức kinh tế - kỹ thuật của chương trình đào tạo ngành Quản lý thủy sản.
4. Định mức kinh tế - kỹ thuật của chương trình đào tạo ngành Công nghệ sinh học.
5. Định mức kinh tế - kỹ thuật của chương trình đào tạo ngành Công nghệ sinh học - Minh Phú.

6. Định mức kinh tế - kỹ thuật của chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật môi trường.
7. Định mức kinh tế - kỹ thuật của chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật hóa học;
8. Định mức kinh tế - kỹ thuật của chương trình đào tạo ngành Công nghệ chế biến thủy sản.
9. Định mức kinh tế - kỹ thuật của chương trình đào tạo ngành Công nghệ thực phẩm.
10. Định mức kinh tế - kỹ thuật của chương trình đào tạo ngành Công nghệ chế biến thủy sản - Minh Phú.
11. Định mức kinh tế - kỹ thuật của chương trình đào tạo ngành Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm.
12. Định mức kinh tế - kỹ thuật của chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật ô tô.
13. Định mức kinh tế - kỹ thuật của chương trình đào tạo ngành Cơ khí động lực.
14. Định mức kinh tế - kỹ thuật của chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật tàu thủy.
15. Định mức kinh tế - kỹ thuật của chương trình đào tạo ngành Chế tạo máy.
16. Định mức kinh tế - kỹ thuật của chương trình đào tạo ngành Thiết kế và chế tạo số.
17. Định mức kinh tế - kỹ thuật của chương trình đào tạo ngành Cơ điện tử.
18. Định mức kinh tế - kỹ thuật của chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật nhiệt.
19. Định mức kinh tế - kỹ thuật của chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật điện.
20. Định mức kinh tế - kỹ thuật của chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật cơ khí.
21. Định mức kinh tế - kỹ thuật của chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật xây dựng.
22. Định mức kinh tế - kỹ thuật của chương trình đào tạo ngành Hệ thống thông tin quản lý.
23. Định mức kinh tế - kỹ thuật của chương trình đào tạo ngành Khoa học máy tính
24. Định mức kinh tế - kỹ thuật của chương trình đào tạo ngành Quản lý kinh tế.
25. Định mức kinh tế - kỹ thuật của chương trình đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng.
26. Định mức kinh tế - kỹ thuật của chương trình đào tạo ngành Công nghệ Tài chính
27. Định mức kinh tế - kỹ thuật của chương trình đào tạo ngành Quản trị kinh doanh.
28. Định mức kinh tế - kỹ thuật của chương trình đào tạo ngành Quản trị kinh doanh (Song ngữ Anh - Việt).
29. Định mức kinh tế - kỹ thuật của chương trình đào tạo ngành Kinh doanh thương mại.
30. Định mức kinh tế - kỹ thuật của chương trình đào tạo ngành Kinh tế phát triển.
31. Định mức kinh tế - kỹ thuật của chương trình đào tạo ngành Kinh tế thủy sản.
32. Định mức kinh tế - kỹ thuật của chương trình đào tạo ngành Marketing.
33. Định mức kinh tế - kỹ thuật của chương trình đào tạo ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành.
34. Định mức kinh tế - kỹ thuật của chương trình đào tạo ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành (Song ngữ Pháp - Việt).
35. Định mức kinh tế - kỹ thuật của chương trình đào tạo ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành (Chương trình đặc biệt)
36. Định mức kinh tế - kỹ thuật của chương trình đào tạo ngành Quản trị khách sạn.
37. Định mức kinh tế - kỹ thuật của chương trình đào tạo ngành Quản trị khách sạn (Chương trình đặc biệt).
38. Định mức kinh tế - kỹ thuật của chương trình đào tạo ngành Kế toán.
39. Định mức kinh tế - kỹ thuật của chương trình đào tạo ngành Kế toán – Đặc biệt.
40. Định mức kinh tế - kỹ thuật của chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Anh.
41. Định mức kinh tế - kỹ thuật của chương trình đào tạo ngành Luật.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Hội đồng trường, Hiệu trưởng, các trường đơn vị thuộc và trực thuộc; các tổ chức, cá nhân có liên quan và toàn thể viên chức, người lao động của Trường Đại học Nha Trang chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. /.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Đảng ủy (để b/c);
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HĐT.

TM HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
NHA TRANG
Khổng Trung Thắng